TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do -Hạnh phúc**
Số: 175/2018/QĐST-HNGĐ	*TP.Cao Lãnh, ngày 13 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 200/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Phạm Minh T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 209, ấp T, xã M H, huyện C M, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Trần Thị HG, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 14, tổ 37, Khóm E, Phường K, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Minh T và chị Trần Thị H G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Minh T và chị Trần Thị H G thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Phạm Minh T và chị Trần Thị H G thống nhất có 01 con chung tên Phạm Minh T1, sinh ngày 22/3/2012, hiện tại con chung đang sống chung với chị G.

Chị G được tiếp tục nuôi con chung tên Phạm Minh T1, sinh ngày 22/3/2012.

Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung tên Phạm Minh T1, sinh ngày 22/3/2012 hàng tháng, mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Hai bên có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Phạm Minh T và chị Trần Thị H G thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có

Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Anh Phạm Minh T đồng ý tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do anh T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003491, ngày 22/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh T đã nộp đủ tiền án phí. Chị Trần Thị H G không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; (số 37 ngày 13/3/2012).
- Lưu:HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Mỹ Như